

Số: 683 /BC-CT

Quảng Nam, ngày 31 tháng 3 năm 2021.

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG,
TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tài chính Quảng Nam;
- Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Nam.

Thực hiện theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng tại Công ty năm 2020 như sau:

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Công ty

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của Công ty

Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Quảng Nam là doanh nghiệp hoạt động sản xuất và cung ứng dịch vụ công ích theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ, nhiệm vụ của doanh nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp tại địa phương không vì mục tiêu lợi nhuận; giá bán sản phẩm, dịch vụ thủy lợi do Nhà nước định giá, doanh thu không đủ bù đắp chi phí cần thiết cho sản xuất. Hằng năm, Ngân sách nhà nước hỗ trợ để bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ công ích và hỗ trợ hai quỹ khen thưởng, phúc lợi.

Tiền lương hằng năm của Công ty được xác định theo quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động

+ Về tiền lương: Thực hiện xác định trả lương đối với người lao động trên cơ sở xác định mức lao động được UBND tỉnh phê duyệt (công/hecta) và diện tích (hecta) tưới nghiệm thu hằng năm. Quỹ lương kế hoạch được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận. Mức tạm ứng tiền lương hằng tháng của người lao động không quá 85% quỹ lương kế hoạch.

+ Về tiền thưởng: Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại lao động, xét thi đua cuối năm và quỹ khen thưởng, phúc lợi được ngân sách tỉnh hỗ trợ, Công ty thực hiện trích lập các quỹ và sử dụng quỹ khen thưởng để khen thưởng cuối năm, thưởng thường kỳ, thưởng đột xuất, thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng cho người lao động kịp thời, công khai, minh bạch và theo quy chế của doanh nghiệp.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

+ Về tiền lương: Thực hiện xác định trả lương, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp theo mức lương cơ bản quy định tại Mục IV Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Việc trả lương gắn với kết quả quản lý, đảm bảo quy định của pháp luật, dân chủ, công khai, minh bạch và được UBND tỉnh phê duyệt trước khi thực hiện. Mức tạm ứng lương hằng tháng của Người quản lý doanh nghiệp bằng 80% quỹ lương kế hoạch.

Tiền lương của Kiểm soát viên do Sở Tài chính Quảng Nam chi trả từ quỹ lương Công ty chuyển nộp.

+ Về tiền thưởng: Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại doanh nghiệp và quỹ tiền thưởng được ngân sách tỉnh hỗ trợ, Công ty thực hiện chi thưởng người quản lý doanh nghiệp bằng 90% quỹ tiền thưởng, phần tiền thưởng còn lại (10%) được dùng để thưởng khi kết thúc nhiệm kỳ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:

Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động được xác định tương ứng với các chỉ tiêu sản xuất:

+ Tổng sản phẩm (diện tích) quy đổi	:	48.153,87 ha
+ Tổng doanh thu	:	76.646.190.800, đồng
Trong đó: Ngân sách tỉnh hỗ trợ	:	14.628.176.000, đồng
+ Tổng chi phí (chưa có lương)	:	35.069.105.800, đồng
+ Lợi nhuận (trước thuế)	:	0, đồng
+ Nộp ngân sách	:	983.917.000, đồng
+ Tiền lương của người lao động	:	39.946.253.000, đồng

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý:

+ Tổng số vốn chủ sở hữu	:	1.558.022.854.832, đồng
+ Tổng sản phẩm (diện tích) quy đổi	:	48.153,87 ha
+ Tổng doanh thu	:	76.646.190.800, đồng
Trong đó: Ngân sách tỉnh hỗ trợ	:	14.628.176.000, đồng
+ Tổng chi phí (chưa có lương)	:	35.069.105.800, đồng
+ Lợi nhuận (trước thuế)	:	0, đồng
+ Nộp ngân sách	:	983.917.000, đồng
+ Tiền lương của người quản lý	:	1.630.832.000, đồng

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Công ty

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

+ Phân phối tiền lương theo Quy chế trả lương người lao động;

+ Phân phối tiền thưởng theo Quy chế quản lý sử dụng các quỹ của Công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng theo Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý doanh nghiệp:

Phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý.

* *Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2019*: Ngân sách tỉnh cấp hỗ trợ số tiền 6.405.053.000, đồng để trích lập các quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2019 (với mức 02 tháng lương thực hiện) và quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp năm 2019 (với mức 1,0 tháng lương thực hiện), trong đó:

- Năm 2019, Công ty được ngân tỉnh tạm ứng số tiền 3.200.000.000, đồng.
- Năm 2020, Công ty được ngân sách tỉnh cấp hỗ trợ số tiền: 3.205.053.000, đồng.

* *Đơn vị đã thực hiện việc trích lập như sau*:

- Nguồn trích lập các quỹ	:	6.405.053.000, đồng
- Trích lập các quỹ	:	6.405.053.000, đồng
+ Quỹ thưởng người quản lý Công ty	:	123.949.000, đồng
+ Quỹ Khen thưởng (80%)	:	5.024.883.000, đồng
+ Quỹ Phúc lợi (20%)	:	1.256.221.000, đồng

* *Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2020*: Công ty được Ngân sách tỉnh tạm cấp số tiền: 3.400.000.000, đồng.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty

Số T.T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm 2020	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG					
1	Lao động (bình quân)	Người	400	400	400	378
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	7.887	7.851	8.322	8.322
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	37.856	37.687	39.946	37.748
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	6.309	6.281	6.657	
5	Thu nhập bình quân	1000 đ/tháng	9.201	7.851	9.709	8.322
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP					
1	Số người quản lý doanh nghiệp (bình quân)	Người	5,00	5,00	5,5	5,5
2	Mức tiền cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	24,0	24,0	23,8	23,8
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.487	1.487	1.630	1.630
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	24,8	24,8	24,7	24,7
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	123,9	123,9	135,9	
6	Mức thu nhập bình quân của người quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng/tháng	26,8	24,7	26,7	24,7

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: Không
- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng: Không

Nơi nhận: *Thủy*

- HĐTV Công ty;
- KSV Công ty;
- GD, PGD Công ty;
- Các phòng chức năng Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TCKT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Văn Tùng
Đỗ Văn Tùng